

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

2. Bà Trần Quang Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị Mỹ D, sinh ngày 19/5/1996; Tại Đồng Tháp; Thường trú: phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: 100/3 Đường M, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam, Con ông Phạm Văn T và bà Phan Thị N; Chồng chưa có, Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 04 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, tại trước nhà số 119 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, tổ Cảnh sát hình sự đặc nhiệm Công an quận Tân Phú kết hợp Công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú kiểm tra hành chính Trương Phước H điều khiển xe máy Yamaha Exciter biển số 83D1-171.61 chở Phạm Thị Mỹ D và Nguyễn Văn T. Qua kiểm tra phát hiện Phạm Thị Mỹ D đang đeo 01 túi xách màu đen có chữ PRADA kèm theo 01 bóp nhỏ có chữ PRADA, bên trong bóp có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng bên trong có một mảnh viên nén màu xanh, nghi là ma túy nên Tổ tuần tra đã thu giữ và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, D khai nhận: Số tinh thể không màu và mảnh viên nén màu xanh là ma túy dạng khay và thuốc lắc. Ma túy khay do D mua khoảng cuối tháng 7/2022 của một nam thanh niên không rõ lai lịch trên đường Hương lộ 2, quận Bình Tân với số tiền 1.200.000 đồng, riêng 01 mảnh thuốc lắc do bạn của D tên Bảo V (không rõ lai lịch, bạn làm chung quán karaoke) cho D sử dụng; Tất cả số ma túy trên D cất trong bóp nhỏ màu đen để sử dụng nhưng chưa sử dụng. Tiền mua ma túy là của D đi làm mà có, không có ai khác hùn tiền. Việc D cất dấu ma túy thì Tường Phước H và Nguyễn Văn T không biết.

Theo bản Kết luận giám định số 4462/KLGD-MT ngày 08/8/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cân giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6129 gam loại Ketamine; mảnh vụn của viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m2 cân giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1326 gam, loại MDMA.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) gói niêm phong số 936 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến và Điều tra viên Lê Duy Hòa.

+ 01 (một) túi xách màu đen có chữ Prada.

+ 01 (một) túi nhỏ màu đen có chữ Prada.

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKSQTP ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Tân Phú để xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ;

Sau khi nghe lời khai nhận tội của bị cáo;

Sau khi nghe ý kiến tranh luận và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú về mức án đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 02/8/2022 tại trước nhà số 119 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Phạm Thị Mỹ D bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,6129 gam Ketamine và 0,1326 gam MDMA nhằm sử dụng.

Đối với Tường Phước H và Nguyễn Văn T không biết việc D cất dấu ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D và người bạn tên Bảo V, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của nhân chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo đã tàng trữ 0,6129 gam Ketamine và 0,1326 gam MDMA; hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “*có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Đây là dạng tội, ngoài hình phạt chính thì còn bị áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

+ Đối với 01 (một) gói niêm phong số 936 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yên và Điều tra viên Lê Duy Hòa, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) túi xách màu đen có chữ Prada và 01 (một) túi nhỏ màu đen có chữ Prada, là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một ngàn đồng), bị cáo dùng để gói ma túy thì cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ D mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 110/PNK ngày 11/10/2022 của Công an quận Tân Phú).

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 936 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến và Điều tra viên Lê Duy Hòa; 01 (một) túi xách màu đen có chức Prada và 01 (một) túi nhỏ màu đen có chữ Prada.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một ngàn đồng).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Quyên